Phiếu ghi 14: Độ cồn trong thức uống ủ lên men của tôi trong suốt thời hạn sử dụng

Đo độ cồn ba mẫu lấy đồng thời từ ba lô (cho mỗi hương vị sản xuất), vào cuối thời hạn sử dụng đã nêu của chúng. Quý vị phải cung cấp giấy chứng nhận phân tích cho biết có bao nhiêu rượu, \* bao gồm cả phương sai, có trong sản phẩm của quý vị khi hết hạn sử dụng. Giấy chứng nhận phải từ một phòng thí nghiệm được Hiệp hội Tổ chức Kiểm nghiệm Quốc gia công nhận.

Các thiết bị và quy trình được sử dụng để đo nồng độ cồn phải có khả năng tạo ra kết quả với sai số đến cộng hoặc trừ 0,3% điểm của nồng độ cồn thực tế.

Một thức uống ủ lên men có thể chứa không quá 1,15% cồn theo thể tích trong suốt thời hạn sử dụng.

**Xin lưu ý:** Nếu quý vị đang phân phối sản phẩm trong tiểu bang Victoria và sản phẩm của quý vị vượt quá **0,5% rượu theo thể tích (ABV)**, nó được coi là một loại rượu và thuộc về *Đạo luật Cải cách Kiểm soát Rượu Victoria 1998,* và quý vị sẽ được yêu cầu có giấy phép kinh doanh rượu. Để biết thêm thông tin, liên lạc với [Ủy ban Quy chế Cờ bạc và Rượu Victoria](http://www.vcglr.vic.gov.au/) <www.vcglr.vic.gov.au>.

\* Thuật ngữ ‘cồn/rượu' là một từ để chỉ rượu ethyl hoặc ethanol.

**Phiếu ghi 14: Độ cồn trong thức uống ủ lên men của tôi trong suốt thời hạn sử dụng**

**Sử dụng hồ sơ này để kiểm định quy trình của quý vị. Kiểm định phải được lặp lại hàng năm hoặc nếu quy trình hoặc công thức của quý vị thay đổi và cho các hương vị mới**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên sản phẩm/hương vị:** | | | Trà kombucha hương táo | | **Những kết quả này cho năm nào?** | | 2017 | |
| **Thời hạn sử dụng (số ngày):** | | | **90 ngày** | | | | | |
| **Kiểm nghiệm số #** | **Ngày kiểm nghiệm** | **Số lô** | **Ngày đóng dấu trên bao bì đóng gói (kết thúc thời hạn sử dụng)** | **Kết quả: Nồng độ cồn được xác định bởi phòng thí nghiệm được NATA công nhận (%) \*** | | **Dung sai kiểm nghiệm (%)** | | **Độ cồn có phù hợp vào cuối thời hạn sử dụng không? Có hay không?** |
| **1** | **05/03/17** | 2235 | **BB 25/03/17** | **Mẫu 1** | 0,38 | 0,3% | | Có |
| **Mẫu 2** | 0,39 | 0,3% | | Có |
| **Mẫu 3** | 0,38  Thí dụ | 0,3% | | Có |
| 2 | 13/03/17 | 2236 | **BB 13/03/17** | **Mẫu 1** | 0,39 | 0,3% | | Có |
| **Mẫu 2** | 0,40 | 0,3% | | Có |
| **Mẫu 3** | 0,39 | 0,3% | | Có |
| 3 | 25/03/17 | 2237 | **BB 25/03/17** | **Mẫu 1** | 1,16 | 0,3% | | Không |
| **Mẫu 2** | 1,17 | 0,3% | | Không |
| **Mẫu 3** | 1,16 | 0,3% | | Không |
| Quý vị đã đạt được kết quả tuân thủ cho ba mẫu lấy đồng thời từ ba lô sản phẩm (nghĩa là tổng cộng chín kiểm nghiệm) chưa?  **Có hay không?** Nếu không, quý vị sẽ cần lặp lại kiểm định quy trình để xác định thời hạn sử dụng của sản phẩm.  \* Giấy chứng nhận phân tích của quý vị phải được đính kèm vào hồ sơ này. | | | | | | | | |

**Phiếu ghi 14: Độ cồn trong thức uống ủ lên men của tôi trong suốt thời hạn sử dụng**

**Sử dụng hồ sơ này để kiểm định quy trình của quý vị Kiểm định phải được lặp lại hàng năm hoặc nếu quy trình hoặc công thức của quý vị thay đổi và cho các hương vị mới**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên sản phẩm/hương vị:** | | |  | | **Những kết quả này cho năm nào?** | |  | |
| **Thời hạn sử dụng (số ngày):** | | |  | | | | | |
| **Kiểm nghiệm số #** | **Ngày kiểm nghiệm** | **Số lô** | **Ngày đóng dấu trên bao bì đóng gói (kết thúc thời hạn sử dụng)** | **Kết quả: Nồng độ cồn được xác định bởi phòng thí nghiệm được NATA công nhận (%) \*** | | **Dung sai kiểm nghiệm (%)** | | **Độ cồn có phù hợp vào cuối thời hạn sử dụng không? Có hay không?** |
| 1 |  |  |  | **Mẫu 1** |  |  | |  |
| **Mẫu 2** |  |  | |  |
| **Mẫu 3** |  |  | |  |
| 2 |  |  |  | **Mẫu 1** |  |  | |  |
| **Mẫu 2** |  |  | |  |
| **Mẫu 3** |  |  | |  |
| 3 |  |  |  | **Mẫu 1** |  |  | |  |
| **Mẫu 2** |  |  | |  |
| **Mẫu 3** |  |  | |  |
| Quý vị đã đạt được kết quả tuân thủ cho ba mẫu lấy đồng thời từ ba lô sản phẩm (nghĩa là tổng cộng chín kiểm nghiệm) chưa?  **Có hay không?** Nếu không, quý vị sẽ cần lặp lại kiểm định quy trình để xác định thời hạn sử dụng của sản phẩm.  \* Giấy chứng nhận phân tích của quý vị phải được đính kèm vào hồ sơ này. | | | | | | | | |